

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày 22 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN - TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lại Thiện Phong

Ông Nguyễn Thành Đến

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Văn Quy, Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Quang và ông Huỳnh Thanh Tốt - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 07/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn C, sinh ngày 10/10/1994 tại huyện H, tỉnh B. Tên gọi khác: Phạm Văn D. Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã V, huyện H, tỉnh B. Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 1/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; cha là Phạm Văn H, (đã chết) và mẹ là Thị S (Danh Thị S), sinh năm 1960; có vợ tên Thị L, sinh năm 1981; anh, chị, em ruột: 03 người, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất là bị can; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/02/2011 bị Công an huyện Hồng Dân xử phạt 750.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, đã hết thời hạn thi hành. Ngày 24/8/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 04/12/2011, đã xóa án tích; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2023 đến ngày 08/02/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 20 giờ ngày 29/01/2023, Phạm Văn C đem gói ma túy mua trước đó khoảng 04 ngày của người tên Quới tại ấp Cầu Đỏ, xã Vĩnh Lộc, huyện H, tỉnh B. Bị cáo C lấy ra một phần ma túy bỏ vào cái nỏ bằng ống thủy tinh để sử dụng một mình tại nhà thuộc ấp T, xã V, huyện H, tỉnh B. Sau khi sử dụng ma túy xong, bị cáo C bỏ gói ma túy và cái nỏ còn chất ma túy chưa sử dụng hết bên

trong vào túi quần để dành sử dụng. Sau đó điều khiển xe mô tô hiệu WAVE màu xanh biển kiểm soát 68S2-3688 đi qua tỉnh Kiên Giang chơi.

Đến khoảng 00 giờ, ngày 30/01/2023, C đi về đến chùa Hưng Ninh Tự thuộc ấp Xẻo Dừng, xã Ninh Thạnh Lợi, huyện H, tỉnh B, bị cáo C dừng xe lại, đậu xe ở ngay bụi chuối cặp mé lộ, lấy lá cây phủ kính xe và đi xung quanh chùa. Lúc này, ông Trương Minh Đô phát hiện và nghi bị cáo C lén lút vào chùa để trộm cắp tài sản nên ông Đô điện thoại cho Công an xã Ninh Thạnh Lợi, đến 00 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã Ninh Thạnh Lợi tiến hành bắt quả tang, qua kiểm tra thu giữ các đồ vật, tài sản như sau: 01 mô tô hiệu WAVE màu xanh biển kiểm soát 68S2-3688; 01 gói nylon được hàn kín 2 đầu, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 ống thủy tinh màu trắng được bẻ cong một đầu (nỏ), bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 căn cước công dân tên Phạm Văn C; 01 giấy đăng ký xe mô tô, gắn máy tên Dương Văn Ngậm.

Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 30/01/2023 của Trạm y tế xã Ninh Thạnh Lợi xác định bị cáo C có nghiện ma túy loại ma túy sử dụng: Methamphetamine và Amphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 24/KL-KTHS ngày 06/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể chứa trong 01 (một) gói nylon (kí hiệu M1) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là: 0,04932 gam. Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể chứa trong 01 (một) đoạn ống thủy tinh trong suốt, cong một đầu (kí hiệu M2) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là: 0,06515 gam. Tổng khối lượng chất ma túy của các mẫu gửi giám định là: 0,11447 gam.

Tại Cáo trạng số: 09/CT-VKSHD ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh B truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, còn đề xuất xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo xác định việc điều tra và truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là không bị oan vì bị cáo có mua và cất giữ để sử dụng, bị cáo yêu cầu có mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, nên hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết luận giám định nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo Phạm Văn C đã mua ma túy về tàng trữ để dành sử dụng. Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 30/01/2023, Công an xã Ninh Thạnh Lợi bắt quả tang Phạm Văn C đang tàng trữ ma túy trên người tại ấp Xẻo Dừng, xã Ninh Thạnh Lợi, huyện H, tỉnh B. Qua giám định chất ma túy bị cáo tàng trữ là loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,11447 gam.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi cất giấu ma túy để sử dụng khi chưa được sự cấp phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là vi phạm pháp luật hình sự. Nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo đã cố ý cất giấu ma túy trên người với khối lượng 0,11447 gam, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh B truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương; nhân thân bị cáo 01 lần bị xử phạt hành chính và 01 lần bị xử phạt 09 tháng tù về cùng hành vi trộm cắp tài sản nên cần xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Bị cáo C khai mua ma túy của ông Quới. Cơ quan C sát điều tra xác định ông Quới có họ tên là Nguyễn Văn Quới, sinh ngày 01/01/1966 tại ấp Vĩnh Bình, xã Vĩnh Lộc, huyện H, tỉnh B. Cơ quan C sát điều tra tiến hành điều tra nhưng không có căn cứ xác định ông Quới là người bán ma túy cho bị cáo C nên không xem xét xử lý đối với ông Quới là có căn cứ.

[7] Đối với Phạm Hoàng Anh, bị cáo khai trước đây có hùn tiền mua ma túy và cùng sử dụng chung nhiều lần, tuy nhiên qua xác minh không làm việc được với Phạm Hoàng Anh và bị cáo C cũng không nhớ thời gian cụ thể nên Cơ quan C sát điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

[8] Đối với chiếc xe mô tô hiệu Wave màu xanh biển kiểm soát 68S2-3688 do anh Dương Văn Ngậm đứng tên, qua làm việc anh Ngậm xác định chiếc xe trên đã bán lại cho người khác và khi bán không có làm giấy tờ sang tên nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với chiếc xe trên là có căn cứ

[9] Đối với mẫu vật (kí hiệu M1) còn lại sau giám định có khối lượng là 0,03167 gam và toàn bộ các vỏ phong bì, bao gói (tất cả chứa trong phong bì niêm phong số 24/GĐMT-2023 (M1) và mẫu vật (kí hiệu M2) còn lại sau giám định có khối lượng 0,04010 gam và toàn bộ các vỏ phong bì, đoạn ống thủy tinh trong suốt,

cong một đầu, (tất cả chứa trong phong bì niêm phong số 24/GĐMT-2023 (M2) bên ngoài phong bì có chữ ký của ông Nguyễn Văn Khải và đóng dấu trong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân đang giữ là tang vật liên quan đến vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Như đã phân tích, đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C (tên gọi khác: Phạm Văn D) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 01 (một) năm tù, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 30/01/2023).

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy mẫu vật (kí hiệu M1) còn lại sau giám định có khối lượng là 0,03167 gam và toàn bộ các vỏ phong bì, bao gói (tất cả chứa trong phong bì niêm phong số 24/GĐMT-2023 (M1)). Bên ngoài phong bì có chữ ký của ông Nguyễn Văn Khải và đóng dấu trong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu. Mẫu vật (kí hiệu M2) còn lại sau giám định có khối lượng 0,04010 gam và toàn bộ các vỏ phong bì, đoạn ống thủy tinh trong suốt, cong một đầu, (tất cả chứa trong phong bì niêm phong số 24/GĐMT-2023 (M2)). Bên ngoài phong bì có chữ ký của ông Nguyễn Văn Khải và đóng dấu trong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu. Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân đang quản lý tại biên bản giao nhận ngày 22/5/2023.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn C nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an Huyện Hồng Dân;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát tỉnh Bạc Liêu
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân;
- Công an xã, phường;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Thi hành án hình sự huyện;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM
PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Trần Văn Bình